

BÍ THƯ TỈNH ỦY QUẢNG BÌNH THỜI ĐẤT LỬA

Đồng chí Nguyễn Tư Thoan sinh ngày 20 tháng 10 năm 1920, tại thôn Xuân Hòa, xã Hoa Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Đồng chí sớm giác ngộ cách mạng và đã tham gia cướp chính quyền ở địa phương trong Cách mạng tháng Tám năm 1945. Sau Cách mạng thắng lợi, đồng chí được đứng vào hàng ngũ của Đảng. Năm 1949, đồng chí được bầu vào Ban Chấp hành Tỉnh uỷ Quảng Bình. Trong quá trình công tác của mình, đồng chí đã giữ nhiều chức vụ quan trọng của tỉnh: Chủ tịch tỉnh Quảng Bình, Bí thư Tỉnh uỷ Quảng Bình, Đại biểu Quốc hội khoá III, IV, chuyên viên Ban Nông nghiệp Trung ương.

Đồng chí Nguyễn Tư Thoan là một Chủ tịch tỉnh, một Bí thư Tỉnh uỷ với trọng trách được giao, đã không quản ngại gian khó, lặn lội giữa làn bom đạn vì nhân dân, vì cách mạng, vì quê hương, miệng nói tay làm, đã vận động sáng tạo đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng vào thực tiễn sản xuất và chiến đấu của Quảng Bình. Đồng chí đã cống hiến trọn công sức của mình vì sự lớn mạnh của tỉnh nhà, thành tựu chung đó đã vinh dự được Bác Hồ tặng danh hiệu quê hương “Hai giỏi”. Bài viết dưới đây sẽ tóm tắt và lược thuật từ những bài viết của nhiều tác giả nguyên là cán bộ lãnh đạo ở Trung ương, ở tỉnh và các nhà khoa học, nhà sử học, nhà văn, nhà báo trong nước để nói về những công lao đóng góp của đồng chí Bí thư Tỉnh uỷ trong những năm tháng chiến tranh chống Pháp và chống Mỹ.

Người có tài phát động phong trào quần chúng

Trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam, Quảng Bình luôn là vùng đất giữ vị trí chiến lược quan trọng, nơi hội đủ các yếu tố “thiên thời - địa lợi - nhân hòa” để tổ chức toàn dân kháng chiến. Trong cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp, Quảng Bình được xem như chiếc cầu nối giữa mặt trận Bình - Trị - Thiên khói lửa với mặt trận Trung Lào và vùng tự do, hậu phương Thanh - Nghệ - Tĩnh. Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, cùng với Vĩnh Linh, Quảng Bình trở thành tuyến đầu của hậu phương lớn miền

Bắc và là hậu phương trực tiếp của cách mạng miền Nam. Từ rất sớm, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng đã nhận thấy và đánh giá đúng vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng của Quảng Bình. Trong chuyến về thăm và làm việc tại Quảng Bình (16/6/1957), mặc dù thời điểm này, chiến tranh chưa lan rộng ra miền Bắc, nhưng khi đề cập đến nhiệm vụ an ninh - quốc phòng của địa phương, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Quảng Bình cùng với Vĩnh Linh ở tuyến đầu miền Bắc. Mọi việc làm tốt hay xấu của các cô, các chú ở đây đều có ảnh hưởng nhất định đến cách mạng miền Nam, đều có ý nghĩa nhất định đối với việc bảo vệ miền Bắc. Nếu kẻ địch có hành động liều lĩnh gì thì Quảng Bình và Vĩnh Linh phải đương đầu với chúng trước hết và phải đảm bảo đánh thắng chúng trước hết”. Những lời căn dặn của Bác đã nói lên vai trò, vị trí chiến lược quan trọng của Quảng Bình trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Với cương vị người đứng đầu, chủ trì một tỉnh tuyến đầu khói lửa, đồng chí Thoan tỏ ra là người lãnh đạo xuất sắc, cương nghị, xông xáo, sáng tạo, quyết đoán,...

Từ tháng 2/1965, giặc Mỹ liên tục đánh phá Quảng Bình, anh đã kịp thời đưa ra khẩu hiệu “Bám làng mà chiến đấu, bám đồng ruộng mà sản xuất, bám hố bom mà thâm canh” hay “một tấc đất không đi một ly không rời”. Rồi những khẩu hiệu “dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong” của đồng chí Bí thư Đảng ủy Nhân Trạch (Bố Trạch); “xe chưa qua nhà không tiếc” của đồng chí Hoàng Đình huyện Lệ Thủy; “cho không lấy, thấy không xin, của công giữ gìn, của rơi trả lại” của xã Trung Hóa, huyện Minh Hóa. Tất cả đều do quần chúng sáng tạo, nhưng đồng chí Nguyễn Tư Thoan đã tập hợp và nâng lên thành Nghị quyết rồi trả về cho quần chúng, từ đó đã đẩy lên phong trào thi đua trong sản xuất và chiến đấu trong toàn tỉnh.

Nhân dịp quân và dân Quảng Bình bắn chiếc máy bay Mỹ thứ 100, Hồ Chí Minh gửi khen. Trong thư Bác có câu: “Quảng Bình chiến đấu giỏi, sản xuất cũng giỏi”. Đồng chí Nguyễn Tư Thoan nắm bắt ngay ý đó. Đồng chí đề nghị với Tỉnh

ủy phát động phong trào thi đua trong Đảng bộ, lực lượng vũ trang và nhân dân toàn tỉnh đặt tên “Hai giỏi”. Trong suốt những năm tháng ấy, phong trào Hai giỏi như luồng gió mới đưa chủ nghĩa anh hùng cách mạng của quân và dân Quảng Bình lên đến đỉnh cao và trở thành một truyền thống của quê hương.

Bí thư Tỉnh ủy Quảng Bình thường có mặt ở những nơi bị đánh phá ác liệt nhất (gọi là trọng điểm). Khi bên phà sông Gianh bị máy bay Mỹ đánh rát, bị tắc hàng tháng trời, chính ông đã cùng Bí thư Huyện ủy Bồ Trạch, Huyện ủy Quảng Trạch, Trưởng Ty Giao thông đến tận nơi. Ban ngày nói chuyện cách đánh của máy bay địch, cách chống trả của ta, tìm chỗ yếu, chỗ mạnh... Tối đến, ông khoác tấm dù trắng đứng trên mố phà phía nam, để công nhân yên tâm cho phà rời bến. Đêm đó, địch vẫn thả đèn dù, vẫn đánh mạnh, ta cứ chạy phà theo kế hoạch đã bàn. Hơn chục chuyến phà mang theo xe chở đầy hàng vượt sông Gianh rộng hơn cây số. Từ đó phà hết tắc. Những lần đến trọng điểm như vậy, được đồng chí Nguyễn Tư Thoan đúc kết, tạo ra các bài học Hai giỏi để phổ biến khắp toàn tỉnh.

Năm 1968, tổng kết phong trào thi đua Hai giỏi, Quảng Bình được Đảng và Nhà nước tôn vinh: “Ngọn cờ đầu thắng Mỹ”, được tặng thưởng hai Huân chương Độc lập, một vinh dự hiếm có lúc bấy giờ.

Cũng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giữa năm 1968, hoạt động chi viện, vận chuyển hàng hoá của hậu phương miền Bắc vào miền Nam gặp trở ngại, được biết chiến trường thiếu lương thực, đồng chí Thoan đã kịp thời đề xuất với Thượng vụ Tỉnh uỷ phát động phong trào “Nhường cơm sẻ áo”, “Trút gạo trong nồi cho miền Nam đánh Mỹ” trong nhân dân, trong hợp tác xã cho tỉnh vay gạo chuyển vào miền Nam đánh Mỹ. Sau gần một tháng phát động đã có trên 2.000 tấn gạo chuyển cho binh trạm đưa vào chiến trường. Khi ra Hà Nội họp (cuối năm 1968), thăm Bác, đồng chí Thoan chưa kịp báo cáo, Bác đã nói: Bác biết nhân dân Quảng Bình đã cho Nhà nước vay gạo chuyển vào bộ đội giữa lúc khó khăn, Bác rất vui, rất mừng, nhưng Bác nhắc anh Thoan, nay Nhà nước đã có gạo rồi chú về trả cho dân. Không được “vay quyền ả, trả quyền tôi”. Thấm

nhuần lời dạy của Bác, đồng chí Thoan về báo cáo với Thường vụ Tỉnh uỷ biết tấm lòng thương dân của Bác và bàn kế hoạch trả gạo cho nhân dân trước tết Kỷ Dậu năm 1969.

Người sắc sảo trong mọi lĩnh vực xây dựng Đảng, chính quyền

Trong công tác tổ chức Đảng và chính quyền, đồng chí Thoan đã chỉ đạo cụ thể, sát sao từng mặt nhiệm vụ quan trọng: Đảng từ nhân dân mà ra, Đảng chịu sự giám sát của quần chúng, gắn xây dựng Đảng với phong trào thi đua Hai giỏi. Đảng viên có được tổ chức quần chúng bình bầu hội viên Hai giỏi mới được chi bộ bình xét đảng viên 4 tốt. Nhờ vậy, mọi đảng viên đều nỗ lực phấn đấu. Đảng viên đi trước, làng nước theo sau. Đâu khó có chỉ huy, đâu gian nguy có lãnh đạo. Nhờ đó tổ chức Đảng ngày càng vững mạnh. Các tổ chức quần chúng hầu hết đều đạt Hai giỏi.

Về công tác cán bộ, đồng chí Thoan nắm chắc từng mặt mạnh, yếu của đội ngũ cốt cán trực tiếp để có kế hoạch bồi dưỡng, sử dụng sát hợp. Đồng chí luôn nhắc nhở Ban Tổ chức Tỉnh uỷ theo dõi, phát hiện và mạnh dạn đề bạt số thanh niên xung phong được rèn luyện thử thách trưởng ở các địa bàn chiến đấu ác liệt. Ưu tiên cho cử hơn 200 cán bộ tỉnh, huyện ưu tú đi B, đi C phục vụ cách mạng miền Nam và Lào. Bên cạnh đó, đồng chí cũng phê phán nghiêm túc một số cán bộ có biểu hiện dao động, cầu an, nhụt chí cách mạng...

Người có công trong công tác thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp

Một trong những thành công nổi bật của đồng chí Thoan là biết dựa vào sức dân để xây dựng các công trình thủy lợi mà thành quả là đã cứu đói cho hàng vạn dân do thiếu nước, ruộng đồng khô hạn từ lâu đời, từ đó làm thay đổi hình thái nông nghiệp tỉnh nhà.

Quảng Bình nghèo, dân ăn khoai sắn nhiều hơn ăn gạo. Bí thư Tỉnh uỷ Quảng Bình ngày đêm lo nghĩ về việc đó. Đi đến đâu, ở cuộc họp nào, đồng chí

Bí thư Tỉnh uỷ cũng nhắc đi nhắc lại câu: “Vác rá ra Trung ương xin gạo là nổi nhục, phải cố lên mà xóa đi”.

Muôn xóa nhục, phải dốc sức làm thủy lợi. Tỉnh uỷ đã có nghị quyết. Nhưng dưới các trận mưa bom, làm thủy lợi không dễ, chưa kể đến thiếu tiền, thiếu vật tư, kỹ thuật... Chính trên mặt trận này, đồng chí Nguyễn Tư Thoan cũng là người đi đầu. Ông cùng với các cán bộ kỹ thuật Ty Thủy lợi đi tìm nơi xây dựng công trình, tham gia khảo sát góp ý kiến với họ về tổ chức thi công, làm sao để vừa tăng năng suất, vừa bảo toàn lực lượng lao động. Một loại đập, hồ như Đá Mài, Tiền Lang, Đập Bẹ, Cẩm Ly, Vực Tròn, Mỹ Trung đã ra đời. Nổi tiếng nhất là đập Rào Nan ở Quảng Trạch, công trình ngăn nước mặn, cứu đói, cứu khát cho hơn vạn dân. Công trình được làm xong vào năm 1969 đến nay sau hơn 40 năm vẫn sử dụng tốt nguyên. Dân các xã phía Nam huyện Quảng Trạch vẫn gọi là đập Ông Thoan.

Rào Nan - một công trình khi thiết kế và trong hoàn cảnh đế quốc Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc, trong đó có Quảng Bình là trọng điểm đánh phá hết sức ác liệt của chúng. Do đó quá trình xây dựng công trình gặp muôn vàn khó khăn, phức tạp, cần phải nỗ lực vượt bậc để qua... Lúc ấy có một số cán bộ, đảng viên đã có biểu hiện thiếu lòng tin; nhưng sau khi xây dựng xong công trình không những đã lấy lại được lòng tin, đem lại niềm hứng khởi cho cán bộ và nhân dân, mà còn được đánh giá là một công trình có hiệu quả lớn, đã đưa nước về tưới cho hàng nghìn héc ta lúa màu thoát khỏi nạn thiếu nước, đồng khô lúa cháy, đưa năng suất cây trồng lên gấp 1,5 đến 2 lần và nâng tổng sản lượng lương thực hằng năm tăng gấp ngàn tấn. Từ đó đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện và bộ mặt nông dân nông thôn cũng được thay da đổi thịt.

Để kết thúc bài viết này, xin trích dẫn lời đánh giá của Trung ương về cuộc đời và sự nghiệp của đồng chí Bí thư Tỉnh uỷ Nguyễn Tư Thoan: “Trong thực tế cuộc sống có biết bao con người đã ra đi là vĩnh viễn không để lại một tiếng vang hay một dấu tích gì trên quê hương, một ấn tượng gì trong lòng bè bạn. Cũng có

con người tuy đi xa rồi nhưng vẫn thấy như còn hiển hiện giữa cuộc đời này. Lúc sinh thời, họ sống hết mình vì bà con làng xóm. Được giao trọng trách, họ lăn lộn giữa khó khăn mưa bom bão đạn vì nhân dân, vì cách mạng. Họ không đặt lợi ích của bản thân, gia đình, con cái lên trên lợi ích cộng đồng xã hội. Đồng chí Nguyễn Tư Thoan là một con người như vậy. Trong những năm chiến tranh chống Pháp và chống Mỹ, đồng chí nổi danh là một Chủ tịch tỉnh, một Bí thư Tỉnh uỷ sắc sảo, miệng nói tay làm, đã vận dụng sáng tạo đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng vào thực tiễn sản xuất và chiến đấu của Quảng Bình”. Và có hạnh phúc nào lớn hơn khi trọn cuộc đời mình được gắn kết với sự nghiệp cách mạng lớn lao của Đảng, của nhân dân. Đặc biệt cuộc đời và sự nghiệp của đồng chí gắn liền với những thắng lợi lớn trong hai cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc.

Nguyễn Đăng Tuấn biên tập từ sách “Bí thư Tỉnh uỷ Quảng Bình thời đất lửa” do Nhà xuất bản Thuận Hoá xuất bản năm 2015.